TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2017/DS-ST
Ngày: 17-8-2017
Về việc: Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Sa,
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thái Sơn
2. Bà Võ Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hùng - Thư ký Toà án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận S, thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại Phòng xử án dân sự trụ sở Tòa án nhân dân Quận S, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 376/2016/TLST-DS ngày 19/12/2016, về việc: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2017/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 216/2017/QĐST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty H.

Địa chỉ: Tầng M, Cao ốc văn phòng G, Đường P, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐCLL: Lầu M, Tòa nhà Đ, Đường C, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Huỳnh Duy T, sinh năm: 1992, là chuyên viên pháp lý thu hồi nợ (Giấy ủy quyền số 2300977800/2017/GUQ ngày 10/4/2017). (có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thiếu H, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường G, Phường N, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/9/2016 của Công ty H cùng lời khai của ông Huỳnh Duy T đại diện theo ủy quyền của Công ty H, nội dung vụ án như sau:

Ngày 21/10/2013 Công ty H có cho ông Nguyễn Thiếu H vay số tiền là 33.669.000 đồng để sử dụng vào mục đích tiêu dùng. Hai bên có ký kết hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013 thỏa thuận lãi suất là 6%/tháng, thời hạn thanh toán là 24 tháng, trả góp mỗi tháng là 2.636.000 đồng, vào ngày 21 hàng tháng, ngày trả góp đầu tiên là 21/11/2013, nếu không thanh toán đúng hạn thì còn phải chịu tiền phạt do vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Sau khi ông Nguyễn Thiếu H nhận đủ tiền vay nêu trên, đã trả cho công ty được 19 lần với số tiền tổng cộng là 51.924.000 đồng, bao gồm 22.328.990 đồng tiền vốn và 28.895.010 đồng tiền lãi. Từ ngày 26/5/2015 ông Nguyễn Thiếu H ngưng thanh toán cho đến nay.

Nay đã quá thời hạn thanh toán nên Công ty H yêu cầu ông Nguyễn Thiếu H trả số tiền vay còn nợ gốc là 11.340.010 đồng, tiền nợ lãi là 3.289.990 đồng, tổng cộng cả vốn và lãi là 14.630.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu tiền phạt.

- Ông Nguyễn Thiếu H không có ý kiến, không đến Tòa án nhân dân Quận S để làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

- Tại phiên tòa:

Ông Huỳnh Duy T đại diện theo ủy quyền của Công ty H vẫn giữ ý kiến như trên.

Ông Nguyễn Thiếu H vắng mặt, không có ý kiến.

Bà Đinh Thu Thủy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận S phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc giải quyết vụ án dân sự nêu trên của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng:

Ngày 22/11/2016 Công ty H nộp đơn khởi kiện đề ngày 29/9/2016 (có hình thức, nội dung đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự) trong đó ghi người bị kiện là ông Nguyễn Thiếu H có địa chỉ là Đường G, Phường N, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận S không tống đạt được thông báo về việc thụ lý vụ án, do ông Nguyễn Thiếu H không còn cư trú tại địa chỉ mà Công ty H cung cấp (theo kết quả xác minh của Công an

Phường N, Quận S và Công an Phường M, Quận S). Công ty H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thiếu H trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013, có ghi địa chỉ của ông Nguyễn Thiếu H là Đường G, Phường N, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, Công ty H đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của ông Nguyễn Thiếu H, nhưng ông Nguyễn Thiếu H thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho Công ty H biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Bộ luật dân sự, là đã cố tình giấu địa chỉ. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân Quận S tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Công ty H yêu cầu trả số tiền vay còn nợ đối với ông Nguyễn Thiếu H, có nơi cư trú cuối cùng tại Đường G, Phường N, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân Quận S, thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Thiếu H theo đúng qui định của pháp luật Tố tụng dân sự, để triệu tập ông Nguyễn Thiếu H đến Tòa án nhân dân Quận S làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa. Nhưng ông Nguyễn Thiếu H vẫn không đến tòa để làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa. Xét việc ông Nguyễn Thiếu H là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không đến dự phiên tòa, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là ông Nguyễn Thiếu H.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Tòa án nhân dân Quận S đã tống đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Thiếu H thông báo thụ lý số 1631/TB-TLVA ngày 20/12/2016 về việc thụ lý vụ án "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo đơn khởi kiện của Công ty H yêu cầu ông Nguyễn Thiếu H trả tiền vay còn nợ. Phía ông Nguyễn Thiếu H không có văn bản ghi ý kiến, cũng như không đến Tòa án nhân dân Quận S theo giấy triệu tập để trình bày ý kiến, chứng tỏ ông Nguyễn Thiếu H đã "*không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu …*" mà bên Công ty H đưa ra. Chính vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân Quận S công nhận những tình tiết, sự kiện và tài liệu do Công ty H đưa ra có giá trị chứng minh.

Theo hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013 và lời trình bày của đại diện Công ty H, cho thấy giao dịch giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P nay là Công ty H (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0307672788 đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 27/4/2016) và ông Nguyễn Thiếu H là "Hợp đồng vay tài sản" có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 122, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005 nên có hiệu lực thực hiện theo thỏa thuận: Số tiền ông Nguyễn

Thiếu H vay của Công ty H là 33.669.000 đồng mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 6%/tháng, thời hạn thanh toán là 24 tháng, trả góp mỗi tháng là 2.696.000 đồng, vào ngày 21 hàng tháng, ngày trả góp đầu tiên là 21/11/2013, nếu không thanh toán đúng hạn thì còn phải chịu tiền phạt do vi phạm nghĩa vụ thanh toán..

Theo đại diện của Công ty H trình bày: Sau khi nhận đủ tiền vay là 33.669.000 đồng, ông Nguyễn Thiếu H đã trả góp được 19 lần với số tiền tổng cộng là 51.924.000 đồng, bao gồm 22.328.990 đồng tiền vốn và 28.895.010 đồng tiền lãi. Từ ngày 26/5/2015 ông Nguyễn Thiếu H ngưng thanh toán cho đến nay.

Như vậy, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Thiếu H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại mục 4 và 6 phần I của hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013. Do đó, theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự và khoản 4 Điều 13 thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016, ông Nguyễn Thiếu H phải trả cho Công ty H số tiền vay còn nợ gốc và lãi, như sau:

Về số tiền nợ gốc: Do ông Nguyễn Thiếu H đã trả cho Công ty H số tiền nợ gốc là 22.328.990 đồng, nên còn phải trả cho Công ty H số tiền còn nợ gốc là:

33.669.000 đồng – 22.328.990 đồng = 11.340.010 đồng.

Về số tiền lãi: Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Hội đồng xét xử chấp nhận lãi suất vay thỏa thuận giữa Công ty H và ông Nguyễn Thiếu H là 6%/tháng. Như vậy, ông Nguyễn Thiếu H phải trả cho Công ty H số tiền lãi là:

11.340.010 đồng x 6%/tháng x (26 + 26/30) tháng = 18.280.094 đồng.

Tuy nhiên, Công ty H chỉ yêu cầu ông Nguyễn Thiếu H trả số tiền lãi là 3.289.990 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Như vậy, tổng số tiền ông Nguyễn Thiếu H phải thanh toán cho Công ty H là: 11.340.010 đồng + 3.289.990 đồng = 14.630.000 (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn) đồng.

Về thời hạn thanh toán: Xét yêu cầu của Công ty H yêu cầu ông ông Nguyễn Thiếu H trả số tiền nợ gốc và lãi nêu trên bằng cách trả làm một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Phía ông H không có ý kiến.

Căn cứ khoản 1 Điều 278 Bộ luật Dân sự quy định về thời hạn thực hiện nghĩa vụ dân sự do các bên thỏa thuận, nên ông Nguyễn Thiếu H phải thực hiện việc thanh toán nợ vay theo thỏa thuận tại mục 4 và 6 phần I của hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013 là trả góp hàng tháng vào ngày 21, bắt đầu từ ngày 21/11/2013 đến ngày 21/10/2015. Tuy nhiên, mặc dù phía Công ty H đã có thông báo yêu cầu ông Nguyễn Thiếu H thanh toán số tiền vay và lãi còn nợ, nhưng cho đến nay ông Nguyễn Thiếu H vẫn chưa thanh toán hết

nợ cho Công ty H, là làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty H trong việc thu hồi nợ. Vì vậy, ông Nguyễn Thiếu H phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty H toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 14.630.000 (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với đạo đức của xã hội và quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong trường hợp ông Nguyễn Thiếu H chậm trả tiền thì phải trả cho Công ty H tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án: Do ông Nguyễn Thiếu H phải thanh toán cho Công ty H số tiền nợ nêu trên, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 14.630.000 đồng x 5%= 731.500 đồng.

Do Công ty H được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do đó được hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 282.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AD/2014/0004133 ngày 19/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40, Khoản 1 Điều 147, Điều 266 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 278, Điều 357, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016; Khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty H:

Buộc ông Nguyễn Thiếu H phải có trách nhiệm trả cho Công ty H số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng trả góp số 2300977800 ngày 21/10/2013 là 14.630.000 (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn) đồng, bao gồm: 11.340.010 đồng tiền nợ gốc và 3.289.990 đồng tiền nợ lãi.

Ông Nguyễn Thiếu H phải thanh toán toàn bộ số tiền 14.630.000 (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn) nêu trên làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày Công ty H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền còn thiếu nêu trên, hàng tháng ông Nguyễn Thiếu H còn phải trả cho Công ty H tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm

trả, theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thiếu H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 731.500 (bảy trăm ba mươi mốt ngàn năm trăm) đồng.

Hoàn trả lại cho Công ty H số tạm ứng án phí đã nộp là 282.000 (hai trăm tám mươi hai ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AD/2014/0004133 ngày 19/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S.

4. Về quyền kháng cáo: Công ty H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Thiếu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Sa